

Số: /KH-UBND

Bắc Thanh Miện, ngày tháng 4 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai tổ chức thực hiện cấp, quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói trên địa bàn xã Bắc Thanh Miện

Thực hiện Kế hoạch số 56/KH-SNNMT ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc triển khai tổ chức thực hiện cấp, quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói trên địa bàn thành phố.

UBND xã Bắc Thanh Miện xây dựng Kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện cấp, quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói trên địa bàn xã năm 2026, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói trên địa bàn xã.

- Rà soát, chuẩn hóa thông tin và thực hiện chuyển đổi mã số sang định dạng mới theo Nghị định số 38/2026/NĐ-CP ngày 24/01/2026 của Chính phủ và hướng dẫn của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

- Quản lý chặt chẽ vùng trồng hành Quất Hồng Quang đã được cấp mã số vùng trồng theo Thông báo số 10/TTBVTV-KD về việc Thông báo mã số vùng trồng, CSĐG đã cấp duy trì trên địa bàn tỉnh Hải Dương ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; đảm bảo duy trì đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo quy định; kịp thời phát hiện vi phạm liên quan đến sử dụng mã số để có biện pháp xử lý tránh làm ảnh hưởng đến uy tín của người dân, doanh nghiệp và thương hiệu nông sản trên địa bàn xã.

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ địa phương, người sản xuất; tổ chức, cá nhân có liên quan các nội dung quy định về việc thiết lập, duy trì, quản lý và sử dụng mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói theo quy định.

##### 2. Yêu cầu

- Toàn bộ mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói đã được cấp trước khi chuyển đổi sang định dạng mới theo Nghị định số 38/2026/NĐ-CP ngày 24/01/2026 của Chính phủ và hướng dẫn của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phải được rà soát, đảm bảo vùng trồng, cơ sở đóng gói vẫn duy trì sản xuất theo nội dung đăng ký, đồng thời có nhu cầu duy trì mã số đã được cấp.

- Các vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã phải thực hiện tự giám sát tối thiểu 01 lần/năm đối với cơ sở đóng gói, trước mỗi vụ thu hoạch đối với vùng trồng và lưu hồ sơ giám sát theo quy định.

- Nội dung tập huấn phổ biến các nội dung, quy định về việc thiết lập, duy trì, quản lý và sử dụng mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói phải đầy đủ, ngắn gọn, dễ hiểu phù hợp với mục đích, nội dung của Kế hoạch giúp vùng trồng, cơ sở đóng gói và các tổ chức, cá nhân có liên quan cơ bản nắm được yêu cầu kỹ thuật cũng như trình tự, thủ tục cấp, duy trì, kiểm tra, giám sát, quản lý theo quy định.

### **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

#### **1. Công tác tập huấn, tuyên truyền**

Tổ chức lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho cán bộ chuyên môn, cán bộ cơ sở, các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở thu mua nông sản, người sản xuất và các tổ chức, cá nhân có liên quan các quy định về vùng trồng, cơ sở đóng gói; trình tự, thủ tục cấp và duy trì mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói; các yêu cầu về kiểm dịch thực vật, an toàn thực phẩm theo yêu cầu của nước nhập khẩu,....

- Số lượng: 01 lớp cho người sản xuất, người đại diện vùng trồng/cơ sở đóng gói đã được cấp mã số.

#### **2. Rà soát, chuẩn hóa thông tin và thực hiện chuyển đổi mã số sang định dạng mới theo Nghị định số 38/2026/NĐ-CP ngày 24/01/2026 của Chính phủ**

- Rà soát mã số vùng trồng Quát Hồng Quang đã được cấp trên địa bàn xã. Thực hiện chuyển đổi mã số sang định dạng mới theo Nghị định số 38/2026/NĐ-CP ngày 24/01/2026 của Chính phủ đối với các vùng trồng, cơ sở đóng gói vẫn duy trì hoạt động sản xuất theo đăng ký ban đầu và có nguyện vọng duy trì mã số.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 16/6/2026.

#### **3. Kiểm tra, giám sát duy trì mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói đã được cấp**

- Thực hiện kiểm tra về yêu cầu kỹ thuật đối với vùng trồng Quát Hồng Quang đã được cấp mã số trên địa bàn xã. Thực hiện tạm dừng sử dụng hoặc thu hồi mã số đối với các vùng trồng, cơ sở đóng gói không đạt yêu cầu; hoặc theo đề nghị của tổ chức, cá nhân được cấp mã số; hoặc vùng trồng, cơ sở đóng gói đã chấm dứt hoạt động sản xuất hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng hoặc chuyển đổi cây trồng không đúng với đăng ký ban đầu.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của nước nhập khẩu hoặc theo yêu cầu quản lý.

#### **4. Kiểm tra đánh giá vùng trồng và cơ sở đóng gói đề nghị cấp mã**

- Thực hiện tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, tổ chức kiểm tra thực tế tại vùng trồng Quất Hồng Quang đề nghị cấp mã số và trả kết quả theo đúng quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Từ nguồn ngân sách cấp chi chuyên môn nghiệp vụ của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Kinh tế**

- Là đầu mối thực hiện nhiệm vụ cấp, quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói trên địa bàn xã.

- Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai, hướng dẫn và kiểm tra thực hiện giám sát về yêu cầu kỹ thuật theo Nghị định 38/2026/NĐ-CP tối thiểu 01 lần/năm đối với cơ sở đóng gói, trước mỗi vụ thu hoạch đối với vùng trồng.

- Phối hợp với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thực hiện hướng dẫn, rà soát toàn bộ các vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã số trên địa bàn, chuẩn hóa thông tin và thực hiện chuyển đổi mã số sang định dạng mới theo Nghị định số 38/2026/NĐ-CP ngày 24/01/2026 của Chính phủ và hướng dẫn của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

#### **2. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công**

- Tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn cho nông dân, doanh nghiệp và tổ chức/cá nhân liên quan các yêu cầu kỹ thuật, hồ sơ, thủ tục và các quy định của pháp luật về thiết lập, cấp, duy trì, quản lý, sử dụng mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói theo Nghị định số 38/2026/NĐ-CP và văn bản hướng dẫn có liên quan.

#### **3. Trưởng các thôn**

- Tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn cho nông dân, doanh nghiệp và tổ chức/cá nhân liên quan

- Triển khai nội dung công văn tới toàn thể nhân dân.

- Theo dõi, đôn đốc các hộ sản xuất thực hiện đúng quy định.

#### **4. Tổ trưởng/người đại diện các vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã số.**

- Thực hiện tự giám sát vùng trồng, cơ sở đóng gói định kỳ tối thiểu 01 lần/năm đối với cơ sở đóng gói, trước mỗi vụ thu hoạch đối với vùng trồng, đảm bảo duy trì các yêu cầu kỹ thuật theo quy định.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho nông dân trong vùng trồng, người lao động tại cơ sở đóng gói về quy trình sản xuất, đóng gói, quy trình quản lý sinh vật gây hại, các quy định về kiểm dịch thực vật, vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thông báo cho Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật và hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp thay đổi chủ sở hữu, thay đổi thông tin liên quan đến vùng trồng, cơ sở đóng gói hoặc không còn nhu cầu sử dụng mã số.

- Ghi chép đầy đủ và lưu trữ các hồ sơ liên quan đến vùng trồng, cơ sở đóng gói theo quy định, cụ thể:

+ Đối với vùng trồng: Hồ sơ ghi chép và lưu trữ các thông tin liên quan đến quy trình sản xuất, thu hoạch sản phẩm

+ Đối với cơ sở đóng gói: Hồ sơ ghi chép và lưu trữ các thông tin liên quan đến nguồn gốc sản phẩm cây trồng, quá trình thực hiện đóng gói, xuất khẩu hoặc tiêu thụ sản phẩm; hồ sơ kiểm soát sinh vật gây hại, hồ sơ theo dõi vệ sinh cơ sở đóng gói, hồ sơ về nhân sự, tập huấn nội bộ, hồ sơ sử dụng hóa chất.

- Phối hợp, cung cấp hồ sơ theo yêu cầu của với cơ quan chuyên môn được giao khi thực hiện kiểm tra theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh mới, báo cáo UBND xã (thông qua phòng Kinh tế) để kịp thời xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;
- Lãnh đạo UBND xã (để báo cáo);
- Các trưởng thôn liên quan;
- Tổ trưởng vùng sản xuất;
- Lưu: VT, KT (Thuận).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Thuận**

